

điều chỉnh sách, tăng cường chỉ đạo cụ thể, đi sâu đi sát, giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh trong thực tế, khắc phục khó khăn, cố gắng vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trên cơ sở danh mục công trình và mức kế hoạch cho vay đã được thông báo, các ngân hàng tỉnh, thành phố cần phối hợp chặt chẽ với các ngành có liên quan, chủ động gấp gò, hàn hạc và thúc đẩy đơn vị chủ công trình lập các thủ tục tín dụng để tiến hành cho vay vốn theo phạm vi trách nhiệm của mình.

Đi đôi với việc cho vay các công trình khởi công mới, các ngân hàng tỉnh, thành phố cần khẩn trương xúc tiến việc lập các thủ tục tín dụng, xét duyệt cho vay và tiếp nhận bàn giao ngay đối với các công trình xây dựng cơ bản dở dang từ ngân hàng kiến thiết, trước hết là những công trình đã được ghi vào kế hoạch tín dụng năm 1977. Công tác xét duyệt cho vay và giao nhận các công trình này cần được thực hiện như đã quy định. Những công trình được ghi vào kế hoạch tín dụng, qua xem xét tính toán nếu thấy chưa có đủ điều kiện cho vay đã quy định thì ngân hàng cần nghiên cứu kiến nghị sửa đổi hoặc bổ sung phương hướng sản xuất, kinh doanh, nhiệm vụ thiết kế, khái toán, dự toán... để ngân hàng có thể cho vay được.

Đối với những trường hợp mà tín dụng ngân hàng không đầu tư được, ngân hàng cần thông báo ngay cho đơn vị kinh tế, các ngành có liên quan và các cấp có thẩm quyền để kịp thời có quyết định cần thiết và thông báo lại cho ngân hàng.

Để đáp ứng yêu cầu đầu tư tín dụng xây dựng cơ bản theo trách nhiệm được giao, các cấp ngân hàng Nhà nước cần sử dụng đúng đắn cán bộ đã được đào tạo qua các lớp bồi dưỡng vừa qua, đồng thời chú trọng bồi dưỡng cán bộ tại chỗ và qua công tác thực tiễn. Phải tranh thủ sự giúp đỡ của các ngành có liên quan. Mặt khác, cần củng cố bộ phận chế độ và kế hoạch hóa xây dựng cơ bản trong phòng kinh tế và kế hoạch, đồng thời tăng cường cán bộ cho vay xây dựng cơ bản cho các phòng tín dụng. Trước mắt, cần tập trung số cán bộ vừa được dự lớp huấn luyện ngắn ngày về ngân hàng tỉnh, thành

phố, tạm thời bố trí vào bộ phận chuyên trách xây dựng cơ bản và các phòng tín dụng để tiến hành công tác điều tra, xét duyệt, cho vay và hướng dẫn việc cho vay ở các ngân hàng cơ sở.

Trên đây là một số vấn đề cụ thể về chủ trương và biện pháp công tác trước mắt trong cho vay xây dựng cơ bản. Những quy định trước đây trái với thông tư này đều bãi bỏ. Trong quá trình cho vay, có những khó khăn mắc mứu cụ thể phát sinh, các đồng chí giám đốc ngân hàng tỉnh, thành phố cần báo cáo kịp thời về Ngân hàng trung ương, kèm theo kiến đề xuất giải quyết nhằm bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ cho vay vốn xây dựng cơ bản của ngành, trước mắt là kế hoạch cho vay năm 1977 và chuẩn bị cho kế hoạch năm 1978.

Hà Nội, ngày 9 tháng 7 năm 1977

Tổng giám đốc

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

TRẦN DUONG

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

QUYẾT ĐỊNH số 1960-QĐ ngày 21-1977 về việc đăng ký, kiểm tra và thu phí các loại phà.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ nghị định số 307-TTg ngày 18-8-19 của Thủ tướng Chính phủ quy định những nguyên tắc cơ bản về giao thông vận tải đường sông;

Xét yêu cầu tăng cường quản lý các loại phà hoạt động trên sông, bảo đảm cho việc chuyên chở người, hàng hóa và xe qua sông bằng phà được an toàn;

Trong khi chờ đợi sửa đổi lại điều lệ đăng ký các phương tiện vận tải đường sông ban hành theo nghị định số 47-NĐ ngày 12-6-1958 của Bộ Giao thông và Bưu điện, theo đề nghị của ông Cục trưởng Cục quản lý đường bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Tất cả các loại phà thuộc ngành giao thông vận tải và phà chuyên dùng phục vụ nội bộ của các cơ quan, xí nghiệp thuộc các ngành kinh tế khác hoạt động trên sông đều phải qua kiểm tra kỹ thuật, đăng ký và có giấy phép lưu hành theo các quy định trong quyết định này. Đối với phà quân sự, không thuộc phạm vi áp dụng quyết định này.

Điều 2. — Các loại phà khi đóng mới đều phải có thiết kế bảo đảm tuyệt đối an toàn và chỉ được khởi công sau khi thiết kế đã được duyệt.

Các loại phà cơ giới (tự hành) tạm thời áp dụng theo các thủ tục quy định đối với phương tiện vận tải cơ giới đường sông. Còn các loại phà khác như phà chạy bằng pu-li dây cáp, phà do ca-nô lái dắt, phà chèo vó phải theo thiết kế mẫu đã được cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Giao thông vận tải xét duyệt.

Điều 3. — Sau khi đã hoàn thành đóng mới, cải tạo, sửa chữa lớn, phà xuất xưởng phải được trang bị đầy đủ các thiết bị an toàn và kẻ sơn vạch mớn nước rõ ràng.

Điều 4. — Các loại phà của các cơ quan, đơn vị thuộc địa phương hay trung ương hoạt động ở địa phương nào do Sở, Ty giao thông vận tải địa phương đó đăng ký và cấp giấy phép lưu hành.

Trường hợp phà được điều động tạm thời đến một tỉnh khác để công tác, trong quá trình ở đó nếu giấy phép lưu hành hết hạn thì có thể đề nghị Sở, Ty giao thông vận tải sở tại kiểm tra và gia hạn phép lưu hành.

Giấy phép lưu hành của phà có thể cấp hoặc gia hạn từng thời gian: một năm, sáu tháng, ba tháng, nhưng tối đa không được cấp hoặc gia hạn quá mười hai (12) tháng đối với loại phà sắt và quá sáu (6) tháng đối với phà gỗ.

Điều 5. — Việc kiểm tra kỹ thuật các loại phà gồm có:

— Kiểm tra trong quá trình thi công đóng mới và xuất xưởng;

— Kiểm tra khi đăng ký và cấp giấy phép lưu hành;

— Kiểm tra trước và sau khi sửa chữa lớn;

— Kiểm tra đề được gia hạn phép lưu hành.

Đối với phà cơ giới (tự hành), việc kiểm tra kỹ thuật do Ty đăng kiểm, phụ trách, còn các loại phà khác do các Sở, Ty giao thông vận tải đảm nhiệm.

Điều 6. — Khi điều chuyển bản phà từ tỉnh này sang tỉnh khác phải xin giấy chuyển đăng ký của Sở hoặc Ty giao thông vận tải đã đăng ký phà đó. Đồng thời, trong thời hạn 30 ngày kể từ khi phà đến địa điểm mới phải làm thủ tục chuyển đến với Sở, Ty giao thông vận tải sở tại.

Điều 7. — Ngoài chế độ kiểm tra quy định ở điều 5 trên đây, các cán bộ được thủ trưởng Cục quản lý đường bộ và Sở, Ty giao thông vận tải ủy nhiệm đều có quyền kiểm tra bất cứ lúc nào các phà hoạt động tại các bến. Trường hợp xét thấy phà không bảo đảm an toàn có thể gây tai nạn thì có quyền quyết định tạm đình chỉ hoạt động, đồng thời thông báo cho cơ quan chủ quản phà đó biết để có biện pháp kịp thời thay thế, sửa chữa.

Điều 8. — Quyết định này thi hành từ ngày ký. Những quy định về phà trong điều lệ đăng ký phương tiện vận tải đường sông ban hành theo nghị định số 47-NĐ ngày 12-6-1958 trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 9. — Các ông Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục quản lý đường bộ, trưởng Ty đăng kiểm, Giám đốc Sở và trưởng Ty giao thông vận tải chịu trách nhiệm thi hành quyết định này,

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 1977

K.T. Bộ trưởng

Bộ Giao thông vận tải

Thư trưởng

NGUYỄN NAM HẢI